

Số: 85/2025/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 13 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 907/2024/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Ông Đặng Ngọc D - sinh năm 1994

ĐKTT: đường H, Phường B, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Đinh Thị Yến N - sinh năm 2000

ĐKTT: khu phố T, phường S, thị xã N1, tỉnh Bình Định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào giấy chứng nhận kết hôn số 02/2023 do Ủy ban nhân dân Phường B, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/01/2023 thì ông Đặng Ngọc D và bà Đinh Thị Yến N là vợ chồng hợp pháp, nay cả hai yêu cầu được công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Xét thỏa thuận của các đương sự:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Ngọc D và bà Đinh Thị Yến N tự nguyện tìm hiểu và tiến đến hôn nhân, gia đình tổ chức lễ cưới và sống chung từ năm 2022. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng thời gian sau có nhiều mâu thuẫn phát sinh do vợ chồng bất đồng quan điểm, cách sống không hợp nhau, không có tiếng nói chung, dần dần thấy xa cách, không còn quan tâm đến nhau. Từ tháng 9/2023 vợ chồng sống ly thân đến nay. Nhận thấy cuộc sống chung không còn ý nghĩa, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà cùng đề nghị Tòa công nhận sự thỏa

thuận ly hôn của ông bà, do đó yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông D và bà N là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[3] Về con chung: có 01 con chung tên Đặng Ngọc Tú L, sinh ngày 17/01/2023, hiện đang sống chung với bà N. Hai bên thỏa thuận giao con chung cho bà Đinh Thị Yến N trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Đặng Ngọc D do bà N không yêu cầu. Xét thỏa thuận về nuôi con của ông D và bà N là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[4] Về tài sản chung: Hai bên khai không có nên Tòa án không xem xét.

[5] Về nợ chung: Hai bên khai không có nên Tòa án không xem xét.

[6] Về lệ phí Tòa án: Lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do ông Đặng Ngọc D và bà Đinh Thị Yến N chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Ngọc D và bà Đinh Thị Yến N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Đặng Ngọc Tú L, sinh ngày 17/01/2023 cho bà Đinh Thị Yến N được trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Đặng Ngọc D do bà Đinh Thị Yến N không yêu cầu.

Ông Đặng Ngọc D được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có.

2. Về lệ phí Tòa án : 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do ông Đặng Ngọc D và bà Đinh Thị Yến N nộp, được trừ vào 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng lệ phí mà ông, bà đã nộp theo Biên lai thu số 0002922 ngày 27/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Tân Bình;
- UBND Phường B, quận Y, Tp.HCM
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trương Ngọc Tâm